TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **33**/2019/DSST.
Ngày: 08/11/2019.
V/v: *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lê Bá Hóa.

2. Ông Dương Thế Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Khánh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thư - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 tháng 11 năm 2019 và 08 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2019/TLST – DS ngày 01/4/2019, về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 và Thông báo thời gian mở lại phiên Tòa số 21/TB-TA, ngày 24 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ông Huỳnh M, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B. Có mặt.

2.Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh B.

Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1976.

Bà Đoàn Thị Ngọc L, sinh năm 1973.

Ông Lê Duy Q, sinh năm 1987.

Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1980.

Bà Lê Thị L, sinh năm 1984.

Cùng trú địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B.

(Các bị đơn đều vắng mặt tại phiên Tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị N, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B. Có mặt.

4.Người làm chứng:

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1965. Vắng mặt.

- Ông Lê Thanh H, sinh năm 1969. Có mặt.

- Ông Trịnh Văn Kh, sinh năm 1977. Có mặt.

- Ông Bùi N, sinh năm 1970.Vắng mặt.

- Bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1954. Có mặt.

Cùng trú địa chỉ: Thôn 2, xã G, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – ông Huỳnh M trình bày:

Ông Huỳnh M khởi kiện, yêu cầu ông Nguyễn Hữu T, bà Đoàn Thị Ngọc L, ông Lê Duy Q, bà Nguyễn Thị Ph, ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị L phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho vợ chồng ông M số tiền 18.000.000 đồng, là giá trị con bò của gia đình ông M đã bị ông T, bà L, ông Q, bà Ph, ông Đ và bà L mổ lấy thịt. Bởi vì ngày 08/12/2018, gia đình ông M bị mất 01 con bò, tìm kiếm đến ngày 10/12/2018 thì nghe thông tin có người mổ bò tại rẫy của ông Lê Thế Đ thuộc khu vực 300ha xã G nên trình báo công an viên thôn 2, xã G. Khi tìm đến nơi, chỉ thấy tại hiện trường còn lại máu, bao tử, sợi dây cột mũi bò và 01 găng tay cao su, ông M căn cứ vào sợi dây cột mũi bò nên nhận ra được con bò bị mổ thịt là bò của gia đình ông M đã bị mất ngày 08/12/2018. Thời điểm này ông M không biết ai đã mổ thịt con bò của gia đình ông. Khoảng 3 ngày sau, có ông Nguyễn Hữu T và Lê Văn Đ mang đến nhà ông M một phần đùi sau con bò để trả và xin bồi thường một số tiền vì không biết con bò bị mổ thịt là của gia đình ông M. Ông M đã nhận lại số thịt bò, một phần bán lại cho hàng xóm, một phần sử dụng ăn uống trong gia đình chứ không nhận tiền bồi thường của ông T và ông Đ. Từ khi bị mất bò, gia đình ông M đã trình báo công an viên thôn, công an xã; căn cứ vào kết quả xác minh của công an xã G xác định có ông T, bà L, ông Q, bà Ph, ông Đ và bà L là những người đã mổ bò và lấy thịt nên ông M mới khởi kiện và yêu cầu các bị đơn liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho gia đình ông M.

Ông Huỳnh M cung cấp tài liệu, chứng cứ: Bản phô tô thông báo số 01/TB-CA, ngày 30/01/2019 của công an xã G, bản sao CMND và sổ hộ khẩu, đơn xin được ủy quyền và giấy ủy quyền, bản tự khai, ảnh chụp hiện vật còn sót lại, bản tường trình.

Bị đơn - ông Nguyễn Hữu T trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông T không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Bởi vì ông T không có hành vi xâm phạm đến tài sản của ông M. Vào khoảng tháng 12/2018, ông T đang cạo mủ cao su ở khu vực 300ha xã G giáp ranh với tỉnh Đồng Nai. Ông T nghe điện thoại của bà Đoàn Thị Ngọc L là chủ rẫy su gần đó nói có con bò của ai chết trong rẫy ông Lê Thế Đ gần với rẫy chị L, vào mà xem thử. Nghe vậy nên ông T chạy qua xem thì thấy có một con bò tơ đã chết, thời điểm chết lúc nào không rõ nhưng thấy bụng đã trương sình nhưng thịt chưa có dấu hiệu phân hủy. Lúc đó, ngoài ông T và bà L còn có ông Lê Duy Q, bà Nguyễn Thị Ph và ông Lê Văn Đ. Mọi người thấy con bò đã chết nhưng hiện trường cách xa trung tâm xã, thời điểm vào sáng sớm nên không kịp báo chính quyền địa phương; ông T thấy thịt bò còn ăn được nên mới cùng với ông Đ dùng dao cắt lấy 1 đùi bò rồi chở đi, còn lại ai lấy bao nhiêu thì ông T không rõ. Sau khi cắt xong đùi bò, ông T và ông Đ mang về nhà ông Đ cất rồi đi đổ mủ cao su. Trưa cùng ngày, khi biết tin biết con bò chết là của gia đình ông M nên ông T với ông Đ chở đùi bò đã lấy đến nhà ông M trả; vợ chồng ông M vui vẻ nhận và còn mời ông T, ông Đ ở lại ăn trưa mới về. Như vậy, con bò ông M chết không phải do ông T giết và số thịt ông T lấy cũng đã trả lại toàn bộ nên ông T không làm thiệt hại đến tài sản của ông M.

Ông Nguyễn Hữu T cung cấp tài liệu, chứng cứ: Bản tự khai, bản phô tô chứng minh nhân dân và đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn - ông Lê Văn Đ trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Đ không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Bởi vì ông Đ không có hành vi xâm phạm đến tài sản của ông M. Khi nghe nói có con bò chết trong rẫy ông Lê Thế Đ thì ông Đ qua xem, thấy có một con bò đã chết, thời điểm chết lúc nào không rõ nhưng thấy bụng đã trương sình nhưng thịt chưa có dấu hiệu phân hủy. Lúc đó, ngoài ông Đ còn có ông T, bà L, ông Q và bà Ph. Thấy con bò đã chết nhưng thịt bò còn ăn được nên mới cùng với ông T cắt lấy 1 đùi bò rồi chở đi mang về nhà ông Đ cất rồi đi đổ mủ cao su. Trưa cùng ngày, khi biết tin biết con bò chết là của gia đình ông M nên ông Đ cùng ông T mang số thịt bò đã lấy đến nhà ông M trả; vợ chồng ông M vui vẻ nhận và còn mời ông Đ ở lại ăn trưa. Như vậy, con bò ông M chết không phải do ông Đ giết và số thịt ông Đ lấy cũng đã trả lại toàn bộ nên ông Đ không làm thiệt hại đến tài sản của ông M.

Ông Lê Văn Đ cung cấp tài liệu, chứng cứ: Văn bản giải trình nội dung sự việc và đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn – bà Đoàn Thị Ngọc L trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà L không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Sáng sớm ngày 10/12/2018, bà L nghe ông Lê Duy Qu điện thoại báo cho biết có con bò chết tại rẫy của ông Đ liền ranh với rẫy cao su của bà L nên bà L vào xem. Khi đi bà L có điện báo cho ông T, bà Ph, ông Đ, bà L vào xem. Sau đó bà L về đi trực tại Trạm y tế thôn 2, xã G và khoảng gần trưa cùng ngày thì vào lại rẫy để đổ mủ cao su. Khi vào đến rẫy, bà L thấy con bò phát hiện lúc sáng sớm đã bị ai xẻ thịt lấy đi; tại hiện trường chỉ còn sót lại một ít da,

đầu và lòng bò. Bà L lấy găng tay cao su trong cốp xe gom đồ còn sót lại để chôn, quá trình gom có lấy một ít thịt sót lại trên mặt đất về cho heo ăn. Bà L không biết con bò chết trong rẫy là của ai, cũng không xẻ thịt hay lấy thịt bò nên không phải là người xâm phạm đến tài sản của ông M.

Bà Đoàn Thị Ngọc L cung cấp tài liệu, chứng cứ: Văn bản giải trình nội dung sự việc và đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn – ông Lê Duy Q trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Q không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Sáng sớm ngày 10/12/2018, ông Q và bà Ph đang đi cạo mủ cao su thì phát hiện có con bò chết tại khu vực giáp ranh giữa rẫy của ông Đ với rẫy của bà L nên gọi điện báo cho bà L vào xem. Lúc đến xem con bò chết, ngoài ông Q, bà Ph, bà L thì còn có ông T và ông Đ. Sau khi xem xong, ông Q đi làm vệ sinh mủ tạp cùng bà Ph chứ không ở lại chỗ con bò chết. Sau đó, ông Q quay lại thì thấy con bò đã bị ai cắt đi cái đùi sau. Lúc này có rất nhiều người kéo vào xem con bò chết nhưng ông Q không để ý mà cùng bà Ph đi đổ mủ cao su. Sau khi đổ mủ cao su xong, bà L mang canh nhựa vào chở mủ thì có đi đến chỗ con bò chết, dùng găng tay cao su gom những mẩu thịt nhỏ còn sót lại và có lấy một ít về; riêng ông Qu không mổ thịt và cũng không lấy thịt bò.

Ông Lê Duy Q cung cấp tài liệu, chứng cứ: Văn bản giải trình nội dung sự việc, đơn đề nghị không hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn – bà Nguyễn Thị Ph trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà Ph không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Sáng sớm ngày 10/12/2018, bà Ph và ông Q đang đi cạo mủ cao su thì phát hiện có con bò chết tại khu vực giáp ranh giữa rẫy của ông Đ với rẫy của bà L nên ông Q gọi điện báo cho bà L vào xem. Sau khi xem xong, bà Ph đi làm vệ sinh mủ tạp và đổ mủ cao su cùng ông Q chứ không ở lại. Bà Ph không tham gia mổ thịt và cũng không lấy thịt bò, không biết con bò chết là của ai.

Bà Nguyễn Thị Ph cung cấp tài liệu, chứng cứ: Văn bản giải trình nội dung sự việc, đơn đề nghị không hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn – bà Lê Thị L trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Bà L không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M. Sáng sớm ngày 10/12/2018, bà L thấy có con bò chết tại khu vực giáp ranh giữa rẫy của ông Đ với rẫy của bà L; sau đó có ông Q, ông T, bà L và bà Ph đến xem. Sau khi xem xong, bà L đi đổ mủ cao su. Khoảng 2 giờ sau bà L quay lại thì thấy con bò đã bị ai xẻ thịt lấy đi; bà L không tham gia mổ thịt và cũng không lấy thịt bò, không biết con bò chết là của ai.

Bà Lê Thị L cung cấp tài liệu, chứng cứ: Đơn đề nghị không hòa giải và xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan - bà Trần Thị N trình bày:

Bà N là vợ của ông M. Bà N thống nhất với yêu cầu của ông M đã trình bày chứ không có ý kiến gì khác. Bà N không có yêu cầu độc lập trong vụ án và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì khác.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên Tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký phiên Tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- *Quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh M và buộc ông M phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe các đương sự trình bày và nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa hôm nay, các bị đơn – ông Nguyễn Hữu T, bà Đoàn Thị Ngọc L, ông Lê Duy Q, ông Lê Văn Đ, bà Nguyễn Thị Ph và bà Lê Thị L đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, các bị đơn đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án: Nguyên đơn – ông Huỳnh M khởi kiện, yêu cầu các bị đơn phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông M vì đã có hành vi mổ, lấy thịt con bò là tài sản của gia đình ông My. Các bị đơn không đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông M bởi vì không xâm phạm đến tài sản của ông M. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định quan hệ tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này là *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm"* là phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – ông Huỳnh M:

Tại phiên Tòa, ông Huỳnh M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Hữu T, bà Đoàn Thị Ngọc L, ông Lê Duy Q, bà Nguyễn Thị Ph, ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị L; yêu cầu ông T, bà L, ông Q, bà Ph, ông Đ và bà L phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông M số tiền 18.000.000 đồng, là trị giá bằng tiền của con bò gia đình ông M. Bởi vì vào ngày 10/12/2018 ông T, bà L, ông Q, bà Ph,

ông Đ và bà L đã có hành vi mổ, lấy thịt con bò của gia đình ông M đang nuôi, làm thiệt hại đến tài sản của gia đình ông M. Trong văn bản trình bày ý kiến, biên bản ghi lời khai cũng như đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án, các bị đơn - ông Nguyễn Hữu T, bà Đoàn Thị Ngọc L, ông Lê Duy Q, bà Nguyễn Thị Ph, ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị L đều không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông M vì cho rằng không có hành vi xâm phạm đến tài sản của gia đình ông M.

Xét lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ; Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh M đối với các bị đơn là không có căn cứ. Bởi vì:

Ngày 08/12/2018 gia đình ông M bị mất một con bò, kết quả tìm kiếm xác định con bò đã bị chết và bị mổ lấy thịt, tức là đã có xảy ra thiệt hại về tài sản. Trong đó ông M xác định những người đã xẻ và lấy thịt bò của ông M gồm có ông T, bà L, ông Q, bà Ph, ông Đ và bà L. Tuy nhiên, trong những người này thì chỉ xác định được cụ thể có ông T và ông Đ đã lấy một phần thịt bò và sau đó đã trả lại số thịt đã lấy cho gia đình ông M; gia đình ông M tự nguyện nhận lại và đã bán một phần, một phần sử dụng để ăn uống; nội dung này đã được ông M thừa nhận, phù hợp với lời khai của các đương sự và người làm chứng tại phiên Tòa nên tình tiết này không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy đối với hành vi của ông T và ông Đ có xâm phạm đến tài sản của ông M nhưng sau đó đã được khắc phục, không còn gây thiệt hại về tài sản cho gia đình ông M. Riêng đối với bà L, ông Q, bà Ph và bà L thì ông M không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh những người này đã có hành vi trái pháp luật và thiệt hại về tài sản của gia đình ông M là do hành vi trái pháp luật của các bị đơn này gây ra. Ngoài ra, theo kết quả xác minh ban đầu và Thông báo của Công an xã G thì con bò của ông M đã chết trước khi bị xẻ lấy thịt; không thể xác định được bao nhiêu người đã tham gia xẻ thịt bò và bao nhiêu kg thịt bò đã bị lấy đi. Mặt khác, trong việc bị thiệt hại về tài sản này cũng có một phần lỗi thuộc về gia đình ông M vì không trông giữ, quản lý tài sản của gia đình. Do vậy, ông M yêu cầu các bị đơn phải liên đới bồi thường toàn bộ giá trị của con bò là không có cơ sở nên không được chấp nhận. Trường hợp ông M xác định được người nào khác đã có hành vi xâm phạm đến tài sản của gia đình ông M và có đầy đủ chứng cứ để chứng minh thì được quyền khởi kiện những người này bằng một vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của ông M không được chấp nhận nên cần buộc ông M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 92; các Điều 146, 147, 157, 165, 203, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh M về việc buộc ông Nguyễn Hữu T, ông Lê Văn Đ, bà Đoàn Thị Ngọc L, bà Nguyễn Thị Ph, ông Lê Duy Q và bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông M số tiền 18.000.000 đồng.

Về án phí:

Ông Huỳnh M phải nộp 900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số N. 0013214, ngày 01/4/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh. Ông Huỳnh M còn phải nộp 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/11/2019. Các bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự…….;
- Chi cục Thi hành án DS h.Tánh Linh;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hạ Hải Hồ